| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 88/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14/4/2023
*V/v T/c Hôn nhân và gia đình.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Quốc Cường
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Xuân Thành
Ông Hồ Bá Võ

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 394a/2022/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Xóm Trung Điền, xã K, huyện NL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn VA, sinh năm 1991. Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Xóm Trung Điền, xã K, huyện NL, tỉnh Nghệ An. Hiên đang làm việc tại: Đài Loan. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị H và anh Nguyễn VA kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hộn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện NL, tỉnh Nghệ An ngày 30/3/2015. Sau khi kết hôn được 4 tháng thì anh A đi nước ngoài, thời gian đầu anh Anh có gọi về thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm và thường xuyên xúc phạm và không tôn trọng chị. Mặc dù chị đã nhắc nhở rất nhiều lần nhưng anh A vẫn

không thay đổi, sau đó ít liên lạc và hoàn toàn cắt đứt không liên quan gì đến nhau nữa. Chị H làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An được ly hôn với anh Nguyễn VA.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn MH, sinh ngày 24/11/2015. Hiện cháu đang ở với chị H. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh A cấp dưỡng. Cháu Hiếu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Về tài sản của vợ chồng: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Nguyễn VA: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh Nguyễn VA có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án…cho anh Nguyễn VA thông qua bố, mẹ của anh Nguyễn VA; thực hiện thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật, nhưng anh Nguyễn VA vắng mặt không có lý do. Theo trình bày của bà Võ Thị H (mẹ đẻ anh A) thì anh A đang ở nước ngoài, có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói địa chỉ hiện tại của anh A ở đâu và anh A cũng biết việc chị H làm đơn ly hôn tại Tòa án, anh A cũng đồng ý ly hôn.

Theo kết quả trả lời xác minh tại Công văn số 21426/QLXNC-P5 ngày 13/10/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an: Anh Nguyễn VA có thông tin xuất nhập cảnh nhiều lần, lần cuối xuất cảnh ngày 18/10/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vu của đường sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn VA; giao con chung của vợ chồng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; dành quyền khởi kiện về cấp dưỡng, chia tài sản cho các đương sự khi có yêu cầu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Vụ án hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn là anh Nguyễn VA có địa chỉ trước khi đi nước ngoài tại xã K, huyện NL, tỉnh Nghệ An; anh Anh hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi văn bản tố tụng cho bà Võ Thị H (là mẹ đẻ của anh A), đề nghị bà Hoài thông báo cho anh A biết về yêu cầu khởi kiện của chị H. Tòa án cũng đã niêm yết các văn bản tố tụng bao gồm thông báo về việc thụ lý vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định hoãn phiên tòa, tại nơi cư trú của anh Anh trước khi đi nước ngoài và yêu cầu bà Hoài cung cấp địa chỉ cụ thể của anh Anh ở nước ngoài nhưng bà Hoài không cung cấp được. Tòa án đã niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ hai lần đối với anh A nhưng anh A vắng mặt không có lý do. Vụ án thuộc trường hợp không thể hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, nhận thấy, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn VA kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh khi anh Anh đang ở nước ngoài, nhưng không được hàn gắn, giải quyết. Đến nay anh Anh không quan tâm đến gia đình, không gửi tiền về chăm sóc gia đình. Hai vợ chồng không còn cùng hướng đến xây dựng hạnh phúc. Khi biết chị H xin ly hôn tại Tòa án, anh A cũng đã đồng ý. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn VA không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H. Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn VA.

[3.2] Về con chung: Chị H và anh Anh có một con chung Nguyễn Văn MH, sinh ngày, 24/11/2015, hiện cháu Hiếu đang ở với chị H. Anh A đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con

hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

[3.3] Tài sản chung, nợ: Chị Nguyễn Thị H chưa yêu cầu giải quyết và anh Nguyễn VA cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH**:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 469 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

[1] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn VA.

[2] Con chung: Giao cháu Nguyễn Văn MH sinh ngày 24/11/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hiếu đủ 18 tuổi trưởng thành. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự chưa có ý kiến nên Tòa án không xem xét. Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

[3] Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012337ngày 05/12/2022.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn như sau:

Chị Nguyễn Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn VA đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã K, huyện NL, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Cường**